

- peng XD cũ lại UB
- peng cũ chủ, PTT P cũ cấp, Đ u cũ S,
V. L. T. D.
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *31* /2015/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày *02* tháng *11* năm 2015

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LẠNG SƠN	
ĐẾN	Số..... <i>495</i>
	Ngày..... <i>04/11/2015</i>
Chuyên.....	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức trần thù lao công chứng,
chi phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn tại Tờ trình số 121/TTr-STP ngày 28 tháng 10 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức trần thù lao công chứng áp dụng tại các Tổ chức hành nghề công chứng; chi phí chứng thực áp dụng tại Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Mức trần thù lao công chứng và chi phí chứng thực

STT	Các loại việc	Mức trần
I. Soạn thảo hợp đồng, giao dịch		(đồng/trường hợp)
1	Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư, kinh doanh; Văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản	200.000
2	Hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; Hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất	150.000

	có tài sản gắn liền với đất; Hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp; Hợp đồng mua bán, tặng cho tài sản khác, góp vốn bằng tài sản khác; Hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản, bảo lãnh tài sản; Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất; thuê nhà ở; thuê, thuê lại tài sản	
3	Hợp đồng mua bán, tặng cho xe ô tô; Hợp đồng vay tiền; Văn bản thỏa thuận về tài sản của vợ chồng; Di chúc; Hợp đồng ủy quyền	100.000
4	Hợp đồng mua bán, tặng cho xe máy; Văn bản hủy bỏ hợp đồng, giao dịch; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch	50.000
5	Văn bản từ chối nhận di sản; Giấy ủy quyền	40.000
6	Hợp đồng, giao dịch khác	100.000
II. Đánh máy, in, sao chụp văn bản công chứng, chứng thực		(đồng/trang)
1	Đánh máy giấy tờ, văn bản (trang A4)	5.000
2	In, Sao chụp (photocopy) giấy tờ, văn bản (trang A4)	500
3	In, Sao chụp (photocopy) giấy tờ, văn bản (trang A3)	1.000
III. Dịch giấy tờ, văn bản		(đồng/trang)
1	Dịch từ Tiếng Việt sang tiếng nước ngoài	150.000
2	Dịch từ tiếng nước ngoài sang Tiếng Việt	150.000
IV. Các việc khác liên quan đến việc công chứng		(đồng/trường hợp)
1	Sao lục hồ sơ	50.000
2	Công bố di chúc	150.000
3	Niên yết thông báo hồ sơ thừa kế	150.000

2. Tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm xác định mức thù lao đối với từng loại việc công chứng cụ thể nhưng không vượt quá mức trần quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Quyết định này và niêm yết công khai các mức thù lao tại trụ sở.

3. Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện thu chi phí chứng thực theo quy định tại Mục II của Biểu mức trần thù lao công

chứng, chi phí chứng thực quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Quyết định này và niêm yết công khai các mức thu thù lao tại trụ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định số 27/2002/QĐ-UB ngày 04/7/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định mức thu phí dịch vụ công chứng, chứng thực áp dụng tại cơ quan công chứng, chứng thực hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn, các Tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 285

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Cục BTTP - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Công báo Lạng Sơn;
- PCVP, KTTH, NC, TH, PC, TTTHCB;
- Lưu: VT, KTTH(LTH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bình